

UBND TỈNH THÁI BÌNH
BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN
LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI
VÀ HÀNG GIẢ TỈNH THÁI BÌNH

Số: 119 /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu,
gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN LẬU,
GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-BCĐ389 ngày 23/5/2014 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 264/QĐ-BCĐ389 ngày 24/4/2017 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-BCĐ389 ngày 18/01/2021 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-BCĐ389 ngày 24/4/2017;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia ban hành quy định chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Cục Quản lý thị trường tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình tại Tờ trình số 04/TTr-CQT ngày 12/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình (Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh).



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 130/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2021 của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPTT BCĐ 389 quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Công TTĐT của tỉnh;
- Lưu: VT, CTXDGT_(Đ.T.A)

TRƯỞNG BAN



**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Nguyễn Quang Hưng**





BAN DAN TINH THÁI BÌNH
BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN
LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI
VÀ HÀNG GIẢ TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số 119/QĐ-BCĐ ngày 23/7/2024)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, thông tin báo cáo, mối quan hệ phối hợp công tác và một số hoạt động khác của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Tổ giúp việc, Đoàn kiểm tra liên ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh

1. Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh hoạt động thường xuyên thông qua hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc. Trưởng ban phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng ban; đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Tổ giúp việc, Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, của Ủy ban nhân dân tỉnh và căn cứ tình hình thực tế về hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả diễn ra trên địa bàn tỉnh; triệu tập họp Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh theo định kỳ (6 tháng, năm) hoặc đột xuất khi có vụ việc phức tạp, nghiêm trọng; thành lập các Đoàn công tác, Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra các lĩnh vực, mặt hàng theo kế hoạch, chương trình công tác năm của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo 389 Quốc gia hoặc theo đề nghị của Tổ giúp việc.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực của sở, ngành được phân công quản

lý và các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công; Các thành viên Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có nhiệm vụ giúp việc cho Thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh là lãnh đạo của ngành mình trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và trong việc phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Trong điều hành, chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Trưởng ban được phân công ký thay Trưởng ban ban hành các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo và được sử dụng con dấu của cơ quan mình công tác.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chương trình, kế hoạch năm và đột xuất của Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đảm bảo hiệu lực và hiệu quả; thường xuyên phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các sở, ngành, lực lượng chức năng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Chương II

TỔ CHỨC, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO 389/ĐP TỈNH

Điều 3. Nhiệm vụ của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và Đoàn kiểm tra liên ngành

1. Trưởng Ban:

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia về hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

b) Lãnh đạo, điều hành chung mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; phân công hoặc ủy quyền cho các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban.

c) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

d) Yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan chức năng báo cáo khi cần thiết. Yêu cầu các cơ quan tham gia Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

e) Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các Đoàn công tác đi học tập, trao đổi kinh nghiệm trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (trong trường hợp cần thiết).

f) Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích hoặc xử lý theo quy định của pháp luật các tập thể, cá nhân có sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực - Giám đốc Sở Công Thương:

a) Trực tiếp xử lý và báo cáo Trưởng ban các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; thực hiện những công việc khi được Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

b) Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh theo kế hoạch, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

c) Được phép thay mặt Trưởng ban ký các văn bản sau: Chương trình/kế hoạch công tác năm; Quyết định kiện toàn, thay đổi thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; Quy chế hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành; các Kế hoạch kiểm tra liên ngành và Báo cáo 6 tháng/năm.

d) Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trong công tác chỉ đạo, triển khai các văn bản, kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, đột xuất của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

e) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các thành viên, các lực lượng chức năng và các địa phương trong việc thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

f) Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ chính sách có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh khi được Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Phó Trưởng ban - Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh:

a) Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; triển khai đến các thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, các chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công và những công việc được Trưởng ban ủy quyền.

b) Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, phương hướng hoạt động (hàng tháng, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; chuẩn bị nội dung và các điều kiện cần thiết để tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hằng năm hoặc các hội nghị, cuộc họp đột xuất của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh và triển khai thực hiện các kết luận của Trưởng ban sau các cuộc họp.

c) Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra liên ngành; tổ chức triển khai, đôn đốc các thành viên, cơ

quan, đơn vị liên quan trong thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành.

d) Tham mưu xây dựng và thay mặt Trường ban (khi được phân công hoặc ủy quyền) để phê duyệt các chương trình, kế hoạch đi công tác, tổ chức học tập kinh nghiệm trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; thực hiện ký hợp tác, ký quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan.

e) Chỉ đạo Tổ giúp việc, Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện công tác giám sát, thẩm tra xác minh để tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh theo quy định.

f) Được phép thay mặt Trường ban ký các văn bản sau: Báo cáo định kỳ hằng tháng, đột xuất gửi Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và một số văn bản khác của Ban chỉ đạo (khi được yêu cầu); Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; các chứng từ liên quan đến việc thanh toán các chi phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo dự toán kinh phí được cấp hằng năm.

g) Chỉ đạo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với các đơn vị, lực lượng chức năng tại địa phương, tăng cường công tác quản lý, giám sát địa bàn, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn quản lý.

h) Chỉ đạo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ tổng hợp; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức họp định kỳ, đột xuất và sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, tổng kết công tác năm của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

i) Chỉ đạo hoạt động của Tổ giúp việc phối hợp với các cơ quan liên quan, đảm bảo chế độ chính sách và các hoạt động khác đối với công chức là thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Đoàn kiểm tra liên ngành.

j) Chủ trì xin ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật của cấp trên khi yêu cầu và đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ chính sách liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

k) Chỉ đạo các thành viên của Ban Chỉ đạo cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương, của tỉnh đăng tin, bài tuyên truyền về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

l) Được Trường ban ủy quyền là người phát ngôn và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về các hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh. Trong trường hợp cần thiết, xin ý kiến Trường ban trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí đảm bảo tính chính xác, trung thực đối với nội dung phát ngôn, thông tin cung cấp.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

4. Phó Trưởng ban - Phó Giám đốc Sở Tài chính:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công, ủy quyền của Trưởng ban.

b) Trực tiếp xử lý và báo cáo Trưởng ban các công việc có liên quan đến tài chính, tham mưu bố trí dự toán kinh phí hằng năm cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

c) Tham mưu với Trưởng ban về việc hỗ trợ kinh phí phục vụ cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo; đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh về công tác tài chính.

d) Giúp Trưởng ban xử lý tài sản, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

e) Chủ động tham mưu, đề xuất thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát về lĩnh vực đăng ký, kê khai, niêm yết giá theo pháp luật về giá.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Tổ chức chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo; gửi các chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc ngành, lĩnh vực quản lý về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban theo quy định.

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng trực thuộc tham mưu, tổng hợp, báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong phạm vi quản lý và lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

d) Cử cán bộ làm đầu mối thường trực giúp việc tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi quản lý của ngành mình gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo quy định; cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả khi được yêu cầu.

e) Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền các văn bản quy định của pháp luật liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; có trách nhiệm cung cấp thông tin theo chỉ đạo của

Lãnh đạo Ban cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương, của Tỉnh để đăng tin, bài tuyên truyền về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của ngành mình.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ban phân công và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

6. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh

Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại các Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, các Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh và các văn bản liên quan (nếu có). Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh khi khuyết thiếu hoặc khi có sự thay đổi các thành viên; tham mưu Phó Trưởng ban Thường trực kiện toàn, thay đổi thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo khi có sự thay đổi, điều chỉnh; tham mưu xây dựng chương trình, chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

b) Chủ trì tham mưu giúp Trưởng ban điều hành công tác phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phối hợp với các thành viên của Ban Chỉ đạo tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch trình Lãnh đạo Ban phê duyệt.

c) Căn cứ chương trình công tác và kế hoạch hằng năm của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh hoặc khi thị trường xuất hiện những vấn đề nổi cộm, phức tạp về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra theo lĩnh vực, mặt hàng cụ thể trình Lãnh đạo Ban phê duyệt; tham mưu thành lập và chủ trì các Đoàn kiểm tra liên ngành theo các kế hoạch của Ban Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện.

d) Đôn đốc các sở, ngành thành viên và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc thực hiện các chỉ đạo, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan chức năng trong việc rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

f) Thiết lập đường dây nóng của Ban Chỉ đạo; là đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin của đường dây nóng, trao đổi thông tin với các sở, ngành thành viên,

các cơ quan, đơn vị liên quan những vụ việc vi phạm nghiêm trọng, phức tạp để phối hợp tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Ban chỉ đạo xử lý theo quy định.

g) Phối hợp, theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo để báo cáo Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

h) Chủ trì, tham mưu Trưởng ban về công tác thi đua khen thưởng hằng năm đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh theo quy định của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia để đánh giá, đề nghị khen thưởng.

i) Thực hiện công tác lưu trữ tài liệu của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban chỉ đạo phân công.

7. Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh

a) Căn cứ chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và thực tế tình hình thị trường trên địa bàn tỉnh; Tổ giúp việc tham mưu với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng dự thảo các chương trình, kế hoạch, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đối với từng mặt hàng, lĩnh vực cụ thể và tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

b) Tổ trưởng Tổ giúp việc có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ giúp việc, chỉ đạo, đôn đốc các thành viên thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Lãnh đạo Ban.

c) Các thành viên Tổ giúp việc có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất của ngành mình đảm bảo về nội dung và thời hạn gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo quy định và các nhiệm vụ khác khi được phân công.

d) Khi có sự thay đổi về thành viên (Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc) của ngành mình kịp thời tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ban thực hiện kiện toàn đảm bảo theo quy định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Đoàn kiểm tra liên ngành

a) Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và từng lĩnh vực, ngành hàng cụ thể, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo có liên quan cử cán bộ tham gia để thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

b) Đoàn kiểm tra liên ngành có nhiệm vụ triển khai tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo đã ban hành hoặc căn cứ vào chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

c) Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh gồm: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và các thành viên của đoàn kiểm tra.

d) Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo sử dụng các biểu mẫu kèm theo Quy chế hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành và các biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

e) Khi phát hiện hành vi vi phạm, nếu thuộc thẩm quyền của lực lượng quản lý thị trường thì tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, hoàn thiện các thủ tục, trình Cục trưởng Cục Quản lý thị trường - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Trường hợp không thuộc thẩm quyền của lực lượng quản lý thị trường thì báo cáo Lãnh đạo Ban và chuyển hồ sơ đến cơ quan chức năng (thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh) trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vụ việc có nhiều hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của nhiều thành viên khác nhau thì báo cáo Trưởng ban và trình cấp có thẩm quyền để xem xét xử phạt theo quy định của pháp luật.

f) Trưởng Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban và trước pháp luật về hoạt động kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 4. Công tác thông tin tuyên truyền và chế độ báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý của ngành mình có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo và các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

2. Các Thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đốc đốc đơn vị mình chấp hành và thực hiện nghiêm, kịp thời, đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Ban theo quy định; cụ thể như sau:

2.1. Nguyên tắc báo cáo:

a) Báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng yêu cầu về nội dung, hình thức và thời gian theo quy định.

b) Chấp hành các quy định pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

2.2. Đối với báo cáo định kỳ:

a) Thời hạn báo cáo:

- Báo cáo công tác hằng tháng: gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chậm nhất vào ngày 18 hằng tháng.

- Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm: gửi về Cơ quan Thường trực



Ban Chỉ đạo chậm nhất vào ngày 18/6 của năm báo cáo.

- Báo cáo tổng kết năm: gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chậm nhất vào ngày 20/12 của năm báo cáo.

b) Thể thức báo cáo:

- Báo cáo định kỳ của các đơn vị phải tuân thủ đúng thể thức, đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Các phụ lục kèm theo báo cáo, yêu cầu các cán bộ lập biểu ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại liên lạc vào phía dưới mỗi phụ lục.

2.3. Đối với báo cáo đột xuất:

a) Đối với các thông tin, tài liệu, số liệu sẵn có trong hồ sơ, cơ sở dữ liệu thì báo cáo, cung cấp trong thời gian nhanh nhất nhưng không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

b) Đối với thông tin, tài liệu cần có quá trình thu thập, phân tích, xử lý thì không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

c) Căn cứ nội dung báo cáo, các thành viên có báo cáo xác định mức độ Mật của văn bản báo cáo theo quy định hiện hành.

2.4. Đối với báo cáo nhanh:

a) Khi phát hiện, bắt giữ vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả nghiêm trọng, có tính chất phức tạp; có hàng hóa, tang vật vi phạm là hàng cấm; hàng hóa tác động xấu đến chính sách quản lý kinh tế,... hoặc khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền thì các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh có trách nhiệm báo cáo nhanh vụ việc.

b) Nội dung báo cáo ngắn gọn, thể hiện khái quát diễn biến vụ việc, các tiêu chí yêu cầu phải có gồm: Thời gian, địa điểm; đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; đối tượng vi phạm; hành vi vi phạm; tang vật vi phạm; kết quả xử lý ban đầu, tư liệu hình ảnh (nếu có); tên, số điện thoại liên lạc của cán bộ xây dựng báo cáo.

c) Thời hạn báo cáo: Chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý vụ việc. Trường hợp các lực lượng ở xa, kết nối liên lạc khó khăn thì không quá 48 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý.

3. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh có trách nhiệm chủ động báo cáo Trưởng ban về các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ và các vụ việc, vi phạm nghiêm trọng, phức tạp về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý của ngành phụ trách.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm trao đổi thông tin, hướng dẫn các thành viên Ban Chỉ đạo về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo theo đúng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Chế độ họp, hội nghị

1. Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh tổ chức họp định kỳ 2 lần/năm: Sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm. Thành viên Ban Chỉ đạo vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban và ủy quyền cho cán bộ dự họp thay.

a) Họp sơ kết 6 tháng đầu năm: dự kiến vào cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7 của năm, thời gian họp cụ thể do Trưởng ban quyết định.

b) Hội nghị tổng kết năm: dự kiến vào cuối tháng 12 hoặc đầu tháng 01 năm sau, thời gian họp cụ thể do Trưởng ban quyết định.

c) Trong trường hợp cần thiết và căn cứ tính chất yêu cầu của cuộc họp; các thành viên và các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham dự cuộc họp do Trưởng ban triệu tập.

2. Phó Trưởng ban Thường trực khi được Trưởng ban giao chủ trì cuộc họp được quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức.

Điều 6. Mối quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan

1. Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành thành viên, địa phương thực hiện nhiệm vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời các ý kiến chỉ đạo, các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh; phối hợp trong việc chia sẻ thông tin, công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh

a) Nguồn kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh do ngân sách tỉnh cấp và từ nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

b) Hằng năm cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh (chi hỗ trợ phụ cấp kiêm nhiệm cho Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và chi phí phục vụ cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo, Đoàn kiểm tra liên ngành...) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các khoản chi hỗ trợ phụ cấp kiêm nhiệm cho các đồng chí là Thành viên Ban Chỉ đạo và thành viên Tổ giúp việc; mức hỗ trợ như sau:

- Thành viên Ban Chỉ đạo: 300.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên tổ giúp việc: 200.000 đồng/người/tháng.

d) Các chi phí khác cho hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có). Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc quản lý và sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, tuân thủ các quy định về quản lý tài chính; hằng năm thực hiện quyết toán theo quy định và báo cáo Trưởng ban về hoạt động tài chính của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Cục Quản lý thị trường tỉnh) theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế này. / *th*

